

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản huyện Sông Lô năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 10417/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản tỉnh Vĩnh Phúc năm 2019.

Để chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản, góp phần ổn định sản xuất chăn nuôi, bảo vệ sức khỏe con người, môi trường sinh thái trên địa bàn huyện. UBND huyện Sông Lô ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn huyện năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động phòng, chống hiệu quả các dịch bệnh ở gia súc, gia cầm (GSGC) và thủy sản trên địa bàn huyện.
- Xử lý kịp thời khi ổ dịch mới phát sinh, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra trên địa bàn huyện.
- Đảm bảo an toàn dịch bệnh cho GSGC và thủy sản của huyện phát triển sản xuất, ổn định đời sống, bảo vệ sức khỏe con người và môi trường sinh thái.

2. Yêu cầu

- Triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở và sự vào cuộc tích cực của người dân.
- Thực hiện theo đúng quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp & PTNT, Cục Thú y và UBND tỉnh.
- Tổ chức phòng, chống dịch bệnh GSGC, thủy sản đảm bảo kịp thời, phù hợp và hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư.

II. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH

1. Đối với gia súc, gia cầm

1.1. Khi chưa có dịch xảy ra

a) Tuyên truyền, tập huấn

- Thông tin tuyên truyền: Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các chủ trương, chính sách, quy định của Nhà nước, UBND tỉnh về phòng, chống dịch bệnh GSGC, xây dựng các cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

- Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ chăn nuôi và thú y từ huyện đến cơ sở về giám sát, phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi và xử lý GSGC mắc bệnh. Hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi an toàn sinh học và phòng chống dịch bệnh, các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC cho người chăn nuôi.

- Cấp tờ rơi tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản.

b) Giám sát dịch bệnh

- Giám sát lâm sàng: Thực hiện giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh động vật đến cơ sở chăn nuôi. Khi phát hiện GSGC ốm, chết nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải khai báo sớm cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn để xử lý kịp thời.

- Thu thập mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm: Thực hiện giám sát định kỳ sự lưu hành vi rút Cúm gia cầm, giám sát sau tiêm phòng vắc xin cúm để đánh giá hiệu quả của công tác tiêm phòng. Thường xuyên thu thập mẫu bệnh phẩm đối với các bệnh (nếu có), xét nghiệm nhằm phát hiện kịp thời dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra trên đàn GSGC.

c) Tiêm phòng vắc xin

- Đối tượng, loại vắc xin:

+ Đối với đàn trâu, bò: Tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng (LMLM); vắc xin Tụ huyết trùng (THT).

+ Đối với đàn lợn nái, lợn đực giống: Tiêm phòng vắc xin LMLM; vắc xin Tai xanh; vắc xin Dịch tả lợn.

+ Đối với đàn chó, mèo: Tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Đại cho đàn chó, mèo.

+ Đối với đàn gia cầm: Tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm cho đàn gà của các hộ chăn nuôi có quy mô từ 1.000 con trở xuống (đối với các hộ chăn nuôi gà trên 1.000 con phải tự mua vắc xin và tự tổ chức tiêm phòng cho đàn gà của gia đình mình); vịt, ngan (tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm cho đàn vịt, ngan trong diện tiêm phòng).

- Đối với các loại vắc xin khác: Tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải chủ động thực hiện tiêm phòng vắc xin cho GSGC của gia đình mình khi đến tuổi tiêm phòng theo quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT và hướng dẫn của Cơ quan Thú y.

- Tỷ lệ tiêm phòng: Tiêm phòng đạt 80% trở lên tổng đàn GSGC trong diện tiêm phòng. Riêng đối với đàn chó, mèo tiêm phòng triệt để cho đàn chó, mèo nuôi trên địa bàn huyện.

- Thời gian tiêm phòng: Tổ chức tiêm phòng cho GSGC 02 đợt chính trong năm (đợt 1: vào các tháng 2 - 4; đợt 2: vào các tháng 9 - 11) và tiêm bổ sung đối với vắc xin cúm gia cầm cho đàn vịt, ngan; tiêm bao vây các ổ dịch nhỏ xảy ra trên địa bàn.

- Phạm vi: Các hộ chăn nuôi GSGC trên địa bàn toàn huyện.

d) Khử trùng tiêu độc

- Tổ chức phun khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi cùng với 2 đợt tiêm phòng chính trong năm.

- Bổ sung phun khử trùng, tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp & PTNT và UBND tỉnh khi tình hình dịch bệnh và thời tiết diễn biến phức tạp.

- Đối với các xã có tổ chức Lễ hội, có giết mổ, tiêu thụ sản phẩm GSGC phải chủ động thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường trước, trong và sau tổ chức Lễ hội để ngăn chặn dịch bệnh có thể phát sinh.

e) Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Tổ chức kiểm dịch tận gốc đối với động vật và sản phẩm động vật; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra vào địa bàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh thú y tại các trang trại chăn nuôi, thực hiện kiểm soát giết mổ tại các cơ sở giết mổ đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật theo quy định.

- Lập các chốt kiểm soát động vật tạm thời tại các đầu mối giao thông ra vào huyện khi các tỉnh giáp ranh công bố dịch theo quy định.

f) Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

- Đẩy mạnh thực hiện quy hoạch chăn nuôi, giết mổ; chăn nuôi theo hướng tập trung, xa khu dân cư, áp dụng công nghệ cao trong chăn nuôi, giết mổ.

- Khuyến khích xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật. Hướng dẫn và cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.2. Khi có dịch xảy ra

Thực hiện khẩn trương, đồng bộ các biện pháp bao vây, khống chế, dập dịch theo quy định của Luật Thú y; Quyết định số 16/2016/QĐ- CP ngày 29/4/2016 của

Chính phủ quy định về thành lập và tổ chức, hoạt động của BCD phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật trên cạn. Cụ thể:

- Quản lý ổ dịch: Quản lý, cách ly GSGC ốm với gia súc, gia cầm khỏe mạnh; tích cực điều trị GSGC ốm theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; xử lý động vật ốm, chết theo quy định đối với từng loại dịch bệnh.

- Lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm xác minh dịch bệnh.

- Vệ sinh, khử trùng tiêu độc: Khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi của các hộ có GSGC mắc bệnh và khu vực xung quanh (thôn, xóm, xã) bảo đảm đúng yêu cầu theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về thú y.

- Điều tra mở rộng, tăng cường giám sát phát hiện dịch bệnh trên địa bàn; trường hợp cần thiết tiếp tục lấy mẫu giám sát chủ động.

- Quản lý vùng dịch: Xác định ranh giới vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định; rà soát thống kê động vật mắc bệnh, động vật cảm nhiễm với bệnh dịch đã công bố để tổ chức thực hiện cách ly động vật và áp dụng các biện pháp thú y khác.

- Lập các chốt kiểm dịch tạm thời theo quy định; thành lập các đội kiểm tra liên ngành các cấp tổ chức kiểm tra, kiểm soát chấp hành các quy định về phòng, chống dịch tại các địa phương nhất là đối với hoạt động thu mua, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật.

- Tổ chức tiêm phòng bao vây vùng đệm, vùng bị dịch uy hiếp hoặc tiêm thẳng vắc xin vào ổ dịch và xử lý gia súc, gia cầm bị bệnh dịch theo quy định

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo dịch bệnh; hướng dẫn người chăn nuôi các biện pháp xử lý GSGC mắc bệnh và vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi.

2. Đối với thủy sản

2.1. Khi chưa có dịch xảy ra

a) Tuyên truyền, tập huấn

Thông tin tuyên truyền, tập huấn cho người nuôi trồng thủy sản, buôn bán, vận chuyển, sơ chế, chế biến thủy sản; nhân viên thú y cấp xã, cán bộ làm công tác chăn nuôi, thú y thủy sản cấp huyện về các quy định của pháp luật về phòng chống dịch bệnh thủy sản, hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản. Thời điểm tuyên truyền phải được thực hiện trước mùa vụ nuôi, trước thời điểm phát sinh dịch bệnh và khi có dịch bệnh xuất hiện.

